

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 27-9-2021.

V/v: “*tranh chấp ly hôn*”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Lương Anh

2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thắm – Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 361/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021 về “*tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/9/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1990, địa chỉ: đường A, phường B, thành phố C, tỉnh D.

Bị đơn: anh Chu Văn M, sinh năm 1979, địa chỉ: đường A, phường B, thành phố C, tỉnh D.

(*chị Nh, anh M có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Chu Văn M lấy nhau có đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh C ngày 09/11/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mỗi lần cãi nhau anh M thường đánh chị, nhưng vì có con nhỏ nên chị chịu đựng, bỏ qua để vợ chồng hòa thuận, đến khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mỗi lần anh M say xỉn lại tìm cách gây gổ, đánh đập chị, gần đây nhất vào đêm ngày 03/6/2021, anh M vô

có gây sự chửi, đánh chị và đốt quần áo của chị nên chị phải bỏ nhà sang tạm trú nhà chị gái. Nay, chị xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng hàn gắn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Chu Văn M.

- Về con chung: Có 02 con chung Chu Đức D, sinh ngày 06/9/2012 và Chu Đức H, sinh ngày 21/7/2010, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi 02 con chung cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành. Không yêu cầu anh Mcấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Có đất và 01 căn nhà tôn mua lại, chưa có giấy tờ mua bán, do đang nợ tiền mua nhà nên chủ cũ chưa viết giấy sang nhượng. Vì vậy, hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Nợ tiền mua nhà đất nói trên, do tài sản chưa chia nên hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

** Bị đơn anh Chu Văn M trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: anh và chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh C ngày 09/11/2009. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hạnh phúc, cũng xảy ra mâu thuẫn nhưng không đến mức trầm trọng, đến ngày 03/6/2021, anh có đi nhậu về và có nói những câu xúc phạm đến vợ, lúc đó vợ anh đập điện thoại của anh, anh không kiềm chế được cơn nóng nên có đánh tát vợ mấy cái, lúc đó chị Nh dẫn hai con bỏ đi qua nhà chị gái ở, anh đã nhiều lần gọi điện thoại, sang hòa giải nhưng không gặp được chị Nh. Ngoài ra, cách đây 02 năm do chị Nh đi đánh bài nên anh bức tức có đến chỗ chị Nh đang ngồi đánh bài và đánh chị Nh. Nay, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn, đề nghị tòa án cho ly thân để hai vợ chồng có thời gian hòa giải.

- Về con chung: Có 02 con chung Chu Đức D, sinh ngày 06/9/2012 và Chu Đức H, sinh ngày 21/7/2010. Nếu vợ anh cương quyết ly hôn, không hàn gắn được thì sau khi ly hôn anh đồng ý giao 02 con chung cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Có đất và 01 căn nhà tôn mua lại, chưa có giấy tờ mua bán, do đang nợ tiền mua nhà nên chủ cũ chưa viết giấy sang nhượng. Vì vậy, hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Nợ tiền mua nhà đất nói trên, do tài sản chưa chia nên hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Nh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Anh Chu Văn M không đồng ý ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, nguyên đơn, bị đơn và thu thập chứng cứ theo đúng quy định tại các Điều 35, 51, 56, 68, các Điều 94 đến Điều 98, Điều 203, 205, các Điều 208 đến Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 91, 96 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định giữa vợ chồng chị Nh và anh M đã xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân, không có sự quan tâm đến nhau, cuộc sống hôn nhân không tìm được tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn chị Nh, cho chị Nh và anh M được ly hôn. Giao 02 con chung Chu Đức D, sinh ngày 06/9/2012 và Chu Đức H, sinh ngày 21/7/2010 cho chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Nh không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*tranh chấp ly hôn*” giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh và anh Chu Văn M theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Chu Văn M là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo chị Nh trình bày cuộc sống chung không hạnh phúc do anh M thường hay chửi chị vô cớ, mỗi lần vợ chồng cãi nhau anh M lại đánh đập chị, chị đã bỏ qua, tha thứ cho anh M nhiều lần nhưng anh M không thay đổi. Anh M trình bày

sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, có xảy ra cãi nhau nhưng mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng, anh thừa nhận ngày 03/6/2021 khi hai vợ chồng cãi nhau, do chị Nh đập điện thoại của anh nên anh có đánh chị Nh và chị Nh đã dẫn hai con đến nhà chị gái ở như chị Nh trình bày, ngoài ra cũng có lần anh đánh chị Nh nhưng do chị Nh đi đánh bài, không quan tâm đến gia đình. Qua xác minh mâu thuẫn tại địa phương thì giữa chị Nh và anh M cũng thường xuyên xảy ra cãi vã nhau, hiện nay chị Nh đã bỏ đi khỏi địa phương.

Hội đồng xét xử thấy rằng giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Chu Văn M mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Nh được ly hôn với anh M là phù hợp và đúng pháp luật.

Về con chung: Theo lời trình bày của anh M và chị Nh thì hiện nay 02 con chung đang ở với chị Nh, chị Nh có nguyện vọng được nuôi 02 con và 02 cháu cũng có nguyện vọng được ở với chị Nh, anh M cũng đồng ý giao 02 con chung cho chị Nh trong trường hợp Tòa giải quyết ly hôn, vì vậy giao 02 con chung Chu Đức D, sinh ngày 06/9/2012 và Chu Đức H, sinh ngày 21/7/2010 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng: chị Nguyễn Thị Nh không có yêu cầu và anh M không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Nh phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn với anh Chu Văn M.

2. *Về con chung*: Giao con chung Chu Đức D, sinh ngày 06/9/2012 và Chu Đức H, sinh ngày 21/7/2010 cho chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. *Về án phí*: chị Nguyễn Thị Nh phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003963 ngày 16/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

4. *Về quyền kháng cáo*: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị Nh và anh Chu Văn M có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS thành phố Đà Lạt;
- THADS thành phố Đà Lạt;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã A, tỉnh B,
- Lưu AV, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Vân Hồng